TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 46/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trị, ngày 09 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 265/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Mai Thị L, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị L và anh Nguyễn Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung:* Chị Mai Thị L và anh Nguyễn Văn Q cùng khai vợ chồng có 01 con chung cháu Nguyễn Nhật Bảo B, sinh ngày 13/4/2018. Sau khi ly hôn chị L và anh Q thống nhất thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Nhật Bảo B cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu B có nguyện vọng được ở với mẹ nếu bố mẹ ly hôn. Chị L không yêu cầu anh Q đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Trong trường hợp

vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, cấp dưỡng đối với con chung.

- *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:* Chị Mai Thị L và anh Nguyễn Văn Q đều khai vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Mai Thị L và anh Nguyễn Văn Q mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thống nhất thoả thuận: Chị L chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/25E/0002607 ngày 30/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Chị L được hoàn trả 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1;
- Phòng THADS khu vực 1;
- UBND xã Hoàn Lão;
- Lưu vp;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Mỹ Trang